

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA**

NGHỊ ĐỊNH THƯ SỬA ĐỔI HIỆP ĐỊNH

**GIỮA CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ
VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA VỀ KHUYẾN KHÍCH VÀ BẢO HỘ ĐẦU TƯ**

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia,

MONG MUỐN ký Nghị định thư sửa đổi Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia về khuyến khích và bảo hộ đầu tư ký tại Phnôm-pênh, ngày 26 tháng 11 năm 2001 (sau đây gọi là “Hiệp định”)

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

1. Bổ sung vào sau Điều 12 của Hiệp định các Điều 13, 14, 15 như sau:

ĐIỀU 13. CƠ QUAN ĐẦU MỐI

1. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày Hiệp định có hiệu lực, mỗi Bên ký kết phải thành lập cơ quan đầu mối để hỗ trợ trao đổi thông tin giữa các Bên ký kết về bất cứ vấn đề nào thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định. Sau khi nhận được yêu cầu của Bên ký kết kia, cơ quan đầu mối phải:

(a) xác định cơ quan hoặc cán bộ chịu trách nhiệm đối với vấn đề liên quan; và

(b) cung cấp hỗ trợ cần thiết để tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin về vấn đề đó với Bên yêu cầu.

2. Trong thời gian mười lăm (15) ngày làm việc, mỗi Bên ký kết phải trả lời tất cả các yêu cầu của Bên ký kết kia liên quan đến việc cung cấp thông tin về:

(a) Bất kỳ biện pháp hoặc hiệp định quốc tế nào mà Bên ký kết kia tham gia ký kết có liên quan hoặc ảnh hưởng đến nhà đầu tư hoặc hoạt động đầu tư;

(b) Bất kỳ việc ban hành mới hoặc điều chỉnh nào đối với các biện pháp hiện hành có liên quan được áp dụng chung, hoặc hướng dẫn hành chính mà việc ban hành mới hoặc thay đổi đó có ảnh

hưởng đáng kể đến nhà đầu tư hoặc hoạt động đầu tư, bất kể là Bên ký kết đó trước đây có thông báo cho Bên ký kết kia về việc ban hành mới hoặc điều chỉnh đối với các biện pháp hiện hành có liên quan được áp dụng chung, hoặc hướng dẫn hành chính hay không.

3. Mọi thông báo hoặc việc trao đổi thông tin nào quy định trong Điều này phải được cung cấp cho Bên ký kết kia bằng tiếng Anh qua đầu mỗi thông tin.

ĐIỀU 14. ỦY BAN HỖN HỢP VỀ ĐẦU TƯ

1. Trong vòng hai (02) tháng kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, các Bên ký kết sẽ thành lập Ủy ban hỗn hợp về đầu tư (sau đây gọi là “Ủy ban”) nhằm thực hiện các mục tiêu của Hiệp định này. Chức năng của Ủy ban gồm:

(a) thảo luận và rà soát việc thực hiện Hiệp định này; và

(b) thảo luận bất kỳ vấn đề về đầu tư nào liên quan đến Hiệp định này.

2. Ủy ban có thể đưa ra những khuyến nghị thích hợp đối với các Bên ký kết, nếu cần thiết, trên nguyên tắc đồng thuận nhằm hoạt động hiệu quả hơn hoặc đạt được mục tiêu của Hiệp định này.

3. Ủy ban bao gồm đại diện của các Bên ký kết. Ủy ban tự quyết định các quy tắc về trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Ủy ban, trên cơ sở đồng thuận giữa các Bên ký kết, có thể tổ chức các phiên họp với khu vực tư nhân.

5. Nếu các Bên ký kết không có quyết định khác, Ủy ban họp mỗi năm một lần, hoặc theo lịch trình khác theo yêu cầu của bất kỳ Bên ký kết nào.

ĐIỀU 15. TẠO THUẬN LỢI CHO ĐẦU TƯ

Mỗi Bên căn cứ quy định pháp luật của mình sẽ tạo thuận lợi cho đầu tư của Bên ký kết kia thông qua các biện pháp:

(a) tạo môi trường cần thiết cho các hình thức đầu tư;

(b) đơn giản hóa thủ tục đăng ký và chấp thuận đầu tư;

(c) tăng cường quảng bá thông tin đầu tư, bao gồm nhưng không chỉ là luật pháp, chính sách và thủ tục về đầu tư, các hiệp định thương mại song phương và đa phương; và

(d) hỗ trợ và cung cấp dịch vụ tư vấn cho các nhà đầu tư của Bên ký kết kia, bao gồm nhưng không chỉ là tạo thuận lợi đối với các hoạt động cấp giấy phép và chấp nhận đầu tư và hỗ trợ trong quá trình hoạt động của dự án đầu tư.

2. Điều 13 (HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT) của Hiệp định được đánh số lại thành Điều 16 (HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT).

Điều 2

1. Nghị định thư này là một phần không thể tách rời của Hiệp định.

2. Nghị định thư này có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) sau ngày nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản của các Bên ký kết thông qua kênh ngoại giao về việc hoàn tất các thủ tục pháp lý trong nước để Nghị định thư này có hiệu lực, hoặc vào ngày Hiệp định có hiệu lực, tùy theo thời gian nào muộn hơn. Nghị định thư có hiệu lực trong thời gian Hiệp định có hiệu lực.

Để làm chứng những điều trên đây, những người ký tên dưới đây được Chính phủ nước mình ủy quyền hợp lệ đã ký kết Nghị định thư này.

Nghị định thư này được làm tại Kiên Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2012 thành hai bản gốc bằng tiếng Việt, tiếng Khơ-me và tiếng Anh, các văn bản có giá trị ngang nhau. Trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA VIỆT NAM**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA**

NGUYỄN THẾ PHƯƠNG
Thủ trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư

SOK CHENDA SOPHEA
Bộ trưởng bên cạnh Thủ tướng
Tổng thư ký Hội đồng Phát
triển Cam-pu-chia